

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên
Ngành: Kinh tế

Giảng viên thỉnh giảng:
Chuyên ngành: Kế toán – kiểm toán

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **VŨ THỊ PHƯƠNG LIÊN**

2. Ngày tháng năm sinh: 03/12/1982 Nam: ; Nữ:

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 8A, 79/40/26, đường Cầu Giấy, Tổ 1, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ: Vũ Thị Phương Liên – Bộ môn kiểm toán, Khoa Kế toán, Học viện Tài chính, số 58, đường Lê Văn Hiến, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại di động: 0989789820

E-mail: vuphuonglien82@gmail.com hoặc vuphuonglien@hvtc.edu.vn

7. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
4/2005 – 11/2006	Là kế toán tổng hợp tại CTTNHH Tân Phương Hoàng, CTTNHH Quảng cáo Thương mại Mặt Trời, CTCP đầu tư và thương mại NC, CTCP Tư vấn tài chính và Đầu tư Việt Nam
11/2006 – 01/2008	Kế toán viên tại CTTNHH Nissin Logistic Việt Nam
01/2008 – 03/2008	Chuyên viên điều phối vốn – Phòng điều phối vốn – Công ty cổ phần Tài chính điện lực

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
3/2008 đến nay	Giảng viên bộ môn kiểm toán, Khoa kế toán, Học viện Tài chính. UV Ban Nữ công, Ban KTCSXH, BCHCD, Học viện Tài chính

- Chức vụ hiện nay: Ủy viên Ban chấp hành công đoàn, Học viện Tài chính
- Chức vụ cao nhất đã qua:
- Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kế toán, Học viện Tài chính, Bộ Tài chính.
- Địa chỉ cơ quan: Số 58, đường Lê Văn Hiến, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại cơ quan: 0243.8389326.
- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Học viện Ngoại giao, Trường Quản trị kinh doanh - Đại học quốc gia, Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội...

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

- Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):
- Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 20 tháng 06 năm 2005; số văn bằng: C643000; ngành: Kế toán, chuyên ngành: Kế toán doanh nghiệp; nơi cấp bằng Đại học: Học viện Tài chính, Việt Nam.
- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 14 tháng 12 năm 2009; số văn bằng: 000465; ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Kế toán, kiểm toán và phân tích; nơi cấp bằng Thạc sĩ: Học viện Tài chính, Việt Nam.
- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 16 tháng 11 năm 2015; số văn bằng: 005151; ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kế toán, kiểm toán và phân tích; nơi cấp bằng Tiến sĩ: Học viện Tài chính, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ...tháng ...năm...; ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS cơ sở: Học viện Tài chính.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành: Kinh tế.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu chính tập trung các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến hoạt động kiểm toán tại các tổ chức kiểm toán cũng như hoạt động quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ trong các đơn vị, cụ thể bao gồm 03 hướng cơ bản là

- Nghiên cứu lý luận và thực tiễn trong hoạt động kiểm toán tại các tổ chức kiểm toán
- Nghiên cứu lý luận và thực tiễn về hoạt động kiểm soát nội bộ trong các đơn vị
- Nghiên cứu lý luận và thực tiễn về hoạt động quản trị rủi ro và các công cụ hỗ trợ quản trị rủi ro, đặc biệt từ góc độ các cơ quan giám sát của Nhà nước.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 17 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn ThS từ năm 2017 đến nay, trong đó có 06 cao học viên đã được cấp bằng ThS trong thời gian 3 năm gần đây.

- Đã chủ nhiệm, đồng chủ nhiệm và tham gia nhiều nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Bộ, cấp cơ sở từ 2009 đến nay, trong đó tiêu biểu có thể kể đến là 20 đề tài NCKH, gồm:

+ Chủ nhiệm và đồng chủ nhiệm: 03 đề tài cấp Bộ (Bộ Tài chính);

+ Chủ nhiệm và đồng chủ nhiệm 11 đề tài cấp cơ sở (HVTC);

+ Tham gia 06 đề tài cấp cơ sở (HVTC)

- Đã công bố 24 bài báo khoa học, cụ thể:

+ 09 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín (Trong đó có 08 bài đăng trên các tạp chí thuộc danh mục SSCI/Scopus).

+ 11 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước;

+ 03 bài báo khoa học đăng tại Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có mã số ISBN;

+ 01 bài báo khoa học đăng tại Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia có mã số ISBN.

- Đã xuất bản 12 cuốn sách:

+ Chủ biên và đồng chủ biên 08 cuốn sách, trong đó có 01 giáo trình và 07 sách chuyên khảo;

+ Tham gia biên soạn 04 cuốn sách, trong đó viết 03 giáo trình và 01 sách chuyên khảo.

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

STT	Năm học	Loại khen thưởng	Số Quyết định công nhận
1	2017 - 2018	Bằng khen của Thủ tướng chính phủ	Quyết định số 913/QĐ-TTg ngày 22/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ
2	2019 - 2020	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Quyết định số 258/QĐ-BTC ngày 05/3/2021 của Bộ trưởng BTC
3	2021 - 2022	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Quyết định số 418/QĐ-BTC ngày 22/3/2023 của Bộ trưởng BTC

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Hoàn thành tốt tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo, cụ thể:

**** Đối với tiêu chuẩn nhà giáo***

- Về phẩm chất chính trị: Luôn chấp hành đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Học viện, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân.
- Về phẩm chất nhà giáo: Luôn tích cực rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, tích cực tham gia vào các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động đoàn thể.
- Về đạo đức nhà giáo: Luôn tâm huyết và yêu nghề, luôn có ý thức gìn giữ phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, có trách nhiệm trong công việc. Với đồng nghiệp, tôi luôn hòa đồng, nâng cao tinh thần đoàn kết, tôn trọng, học hỏi và giúp đỡ trong công việc. Đối với người học, tôi luôn cư xử đúng mực, hỗ trợ sinh viên, luôn có ý thức đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của người học.
- Về lối sống, tác phong: Luôn có tinh thần vượt khó, phấn đấu học tập không ngừng để có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất và lương tâm nghề nghiệp trong sáng. Tôi luôn giữ thái độ giao tiếp văn minh, lịch sự trong các quan hệ xã hội, không gây khó khăn, phiền hà đối với người học và đồng nghiệp.
- Về sức khoẻ: Đảm bảo điều kiện về sức khoẻ để thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của nghề nhà giáo.
- Về chuyên môn nghiệp vụ: Đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với hoạt động giáo dục đại học và sau Đại học theo quy định.

**** Nhiệm vụ nhà giáo***

- Về nhiệm vụ giảng dạy: Trong quá trình giảng dạy, tôi luôn thực hiện đảm bảo thực hiện đầy đủ khối lượng chương trình được phân công với chất lượng tốt, luôn tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy. Tôi cũng luôn hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao qua nhiều năm.
- Về nhiệm vụ nghiên cứu khoa học: Tôi xác định đây là một nhiệm vụ cơ bản của giảng viên nên luôn có ý thức cao trong nghiên cứu khoa học để vận dụng trong quá trình đào tạo, nâng cao chất lượng bài giảng cũng như hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học.

Một số kết quả nghiên cứu đã được tôi vận dụng trong việc biên soạn bài giảng, giáo trình, sách chuyên khảo để người học tham khảo.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 15 năm 03 tháng (tính đến tháng 06/2023).
- Trong 06 năm gần đây, khối lượng công việc giảng dạy đã thực hiện bao gồm:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng Thạc sỹ đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn GD trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn GD trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017 - 2018			04	23	306		306/536/270
2	2018 - 2019			03	20	297		297/497/270
3	2019 - 2020			02	20	240		240/440/135
03 năm học cuối								
4	2020 - 2021			02	20	336		336/536/243
5	2021 - 2022			02	21	327,6		327,6/537,6/275
6	2022 - 2023			02	22	300		300/550/275

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh.

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Mở Hà Nội; số hiệu bằng: MHN7018851; Năm cấp: 2023.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV CH	Chính	Phụ			

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV CH	Chính	Phụ			
Hướng dẫn học viên cao học								
1	Khamsavhat Souvhan-narath (Khóa 27, Đ.2)		x	x		4/2020 - 9/2020	HVTC	QĐ 1575/QĐ-HVTC; 29/12/2020
2	Bùi Vũ Việt Hà (Khóa 28, Đợt 1)		x	x		10/2020 - 3/2021	HVTC	QĐ 953/QĐ-HVTC; 08/10/2021
3	Nguyễn Mai Duyên (Khóa 28, Đợt 2)		x	x		4/2021 - 9/2021	HVTC	QĐ 202/QĐ-HVTC; 24/03/2022
4	Võ Nguyễn Quỳnh An (Khóa 29, Đợt 1)		x	x		10/2021 - 3/2022	HVTC	QĐ 678/QĐ-HVTC; 03/08/2022
5	Đỗ Đình Duy (Khóa 29, Đợt 2)		x	x		4/2022 - 9/2022	HVTC	QĐ 1617/QĐ-HVTC; 09/12/2022
6	Nguyễn Đức Trung (Khóa 29, Đợt 2)		x	x		4/2022 - 9/2022	HVTC	QĐ 1617/QĐ-HVTC; 09/12/2022

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I Trước khi được công nhận TS tháng 11/2015							
1.	Kiểm toán các thông tin tài chính khác	GT	NXB Tài chính 2012; 19-2012/CXB/864-128/TC	10	Tham gia	- Ch.1: Tr. 7-59 - Ch.5: Tr. 336 -461	Số 112/GXN-HVTC 28/6/2023
2.	Hệ thống kiểm soát nội bộ và những vấn đề kiểm toán viên quan tâm	CK	NXB Tài chính, 2014; ISBN: 978-604-79-0454-9	05	Tham gia	- Ch.5: Tr.185-292 - Ch.6: Tr.306-321	Số 113/GXN-HVTC 28/6/2023
II Sau khi được công nhận TS tháng 11/2015							
3.	Kiểm toán báo cáo tài chính – Lý thuyết và thực hành	CK	NXB Tài chính, 2016; ISBN: 978-604-79-1409-8	05	Đồng chủ biên	- Ch.4: Tr 171-190 - Ch.5: Tr. 191-400 - Ch.6: Tr. 401-426 - Ch.7: Tr.427-486	Số 113/GXN-HVTC 28/6/2023

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
4.	Kiểm toán tuân thủ	GT	NXB Thống kê, 2016; ISBN: 978-604-75-0535-7	03	Đồng chủ biên	- Ch.2: Tr. 22-28 - Ch.3: Tr. 29-60 - Ch.4: Tr. 61-84 - Ch.5: Tr. 97-100	Số 58/GXN-ĐHTCNHHN 27/6/2023
5.	Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo nâng cao	CK	NXB Tài chính, 2018; ISBN: 978-604-79-1974-1	11	Đồng chủ biên	- Ch.3: Tr.60-95 - Ch.6: Tr.255-460 - Ch.7: Tr. 461-495 - Ch.8: Tr. 496-540	Số 113/GXN-HVTC 28/6/2023
6.	Kiểm toán báo cáo tài chính ngân hàng thương mại	CK	NXB Tài chính, 2018; ISBN: 978-604-79-1989-5	09	Đồng chủ biên	- Ch.4: Tr.137-182 - Ch.5: Tr.183-198	Số 113/GXN-HVTC 28/6/2023
7.	Kiểm toán hoạt động	GT	NXB Thống kê, 2019; ISBN: 978-604-75-1105-1	04	Tham gia	- Ch.3: tr 137-160	Số 58/GXN-ĐHTCNHHN 27/6/2023
8.	Kiểm toán nội bộ ngân hàng thương mại	CK	NXB Tài chính, 2020; ISBN: 978-604-79-2584-1	09	Đồng chủ biên	- Ch.1: Tr.5-29 - Ch.5: Tr.170-219 - Ch.6: Tr.220-240	Số 113/GXN-HVTC 28/6/2023
9.	Một số tình huống kiểm toán và dịch vụ đảm bảo nâng cao	CK	NXB Tài chính, 2021; ISBN: 978-604-79-2974-0	06	Đồng chủ biên	- Ch.1: Tr.11-192 - Ch.2: Tr.193-197 - Ch.3: Tr.226-238	Số 113/GXN-HVTC 28/6/2023
10.	Advanced audit of financial statement 1	GT	NXB Tài chính, 2021; ISBN: 978-604-79-3012-8	11	Tham gia	- Ch.5: tr.107-130	Số 112/GXN-HVTC 28/6/2023
11.	Điều tra gian lận trên báo cáo tài chính: Từ lý thuyết đến thực tiễn	CK	NXB Tài chính, 2023; ISBN: 987-604-79-3635-9	09	Đồng chủ biên	- Ch.1: Tr.11-54 - Ch.3: Tr.72-77 - Ch.5: Tr.101-104	Số 113/GXN-HVTC 28/6/2023
12.	Internal control of business processes in the enterprise	CK	NXB Tài chính, 2023; ISBN: 987-604-79-3640-3	09	Chủ biên	- Ch.1,2,3: Tr.13-89 - Ch.4: Tr.91-95 - Ch.5: Tr.113-124 - Ch.8: Tr.200-221	Số 113/GXN-HVTC 28/6/2023

- Các chữ viết tắt: GT: Giáo trình; HD: Hướng dẫn; TK: Tham khảo; CK: Chuyên khảo.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
----	--	-----------	----------------------	---------------------	---

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS tháng 11/2015				
1.	Hoàn thiện kiểm toán năm đầu tiên – số dư đầu năm tài chính trong kiểm toán báo cáo tài chính tại các tổ chức kiểm toán độc lập	Đồng chủ nhiệm	Mã số ĐT.38, QĐ số 120/QĐ-HVTC ngày 28/01/2013 Cấp cơ sở (HVTC)	2013	25/12/2013 Xuất sắc
2.	Hoàn thiện kiểm toán báo cáo tài chính doanh nghiệp bảo hiểm tại các tổ chức kiểm toán độc lập ở Việt Nam hiện nay	Đồng chủ nhiệm	Mã số ĐT.40, QĐ số 120/QĐ-HVTC ngày 28/01/2013 Cấp cơ sở (HVTC)	2013	24/01/2014 Xuất sắc
3.	Hoàn thiện kiểm toán báo cáo tài chính ngân hàng thương mại tại các doanh nghiệp kiểm toán độc lập ở Việt Nam trong điều kiện hiện nay	Đồng chủ nhiệm	Mã số ĐT.25, QĐ số 356/QĐ-HVTC ngày 15/04/2015 Cấp cơ sở (HVTC)	2015	28/12/2015 Xuất sắc
II	Sau khi được công nhận TS tháng 11/2015				
	Nhóm đề tài cấp cơ sở				
4.	Hoàn thiện kiểm toán các thông tin tài chính được ghi nhận và trình bày trên cơ sở giá trị hợp lý do các tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện	Đồng chủ nhiệm	Mã số ĐT.20, QĐ số 303/QĐ-HVTC ngày 29/03/2016 Cấp cơ sở (HVTC)	2016	13/01/2017 Xuất sắc
5.	Hoàn thiện tổ chức kiểm toán nội bộ tại các trường đại học khối công lập của Việt Nam trong điều kiện tự chủ	Đồng chủ nhiệm	Mã số ĐT.37, QĐ số 182/QĐ-HVTC ngày 28/02/2017 Cấp cơ sở (HVTC)	2017	26/01/2018 Xuất sắc
6.	Xây dựng hệ thống học liệu phục vụ chương trình đào tạo chất lượng cao môn học F8 – Audit & Assurance (kiểm toán căn bản)	Đồng chủ nhiệm	Mã số ĐT.06, QĐ số 316/QĐ-HVTC ngày 28/03/2017 Cấp cơ sở (HVTC)	2017	05/02/2018 Giỏi
7.	Xây dựng nội dung, quy trình, phương pháp tiếp cận thực tế về kiểm toán cho sinh viên hệ đào tạo chất lượng cao của Học viện Tài chính.	Đồng chủ nhiệm	Mã số ĐT.05, QĐ số 313/QĐ-HVTC ngày 27/03/2018 Cấp cơ sở (HVTC)	2018	11/01/2019 Xuất sắc

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
8.	Dự đoán sai phạm trên BCTC của các doanh nghiệp bất động sản niêm yết trên TTCK Việt Nam thông qua mô hình hồi quy logistic	Đồng chủ nhiệm	Mã số ĐT.03, QĐ số 305/QĐ-HVTC ngày 29/03/2019 Cấp cơ sở (HVTC)	2019	30/12/2019 Xuất sắc
9.	Kiểm toán Báo cáo tài chính trong trường hợp đơn vị có dấu hiệu vi phạm tính hoạt động liên tục	Đồng chủ nhiệm	Mã số ĐTHV2020/006, QĐ số 234/QĐ-HVTC ngày 26/03/2020 Cấp cơ sở (HVTC)	2020	07/12/2020 Xuất sắc
10.	Nghiên cứu tác động của CNTT tới hiệu quả hoạt động của các công ty kiểm toán độc lập tại Việt Nam	Tham gia	Mã số ĐTHV2020/072, QĐ số 234/QĐ-HVTC ngày 26/03/2020 Cấp cơ sở (HVTC)	2020	30/12/2020 Giỏi
11.	Ảnh hưởng của kiểm soát nội bộ tới hiệu quả hoạt động tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam	Tham gia	Mã số ĐTHV2021/103, QĐ số 296/QĐ-HVTC ngày 06/04/2021 Cấp cơ sở (HVTC)	2021	31/12/2021 Xuất sắc
12.	Nghiên cứu về công bố thông tin của các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	Tham gia	Mã số ĐTCBQT2021/03, QĐ số 705/QĐ-HVTC ngày 02/08/2021 Cấp cơ sở (HVTC)	2021	31/12/2021 Xuất sắc
13.	Tác động của chất lượng kiểm toán đến sự biến động đồng giá cổ phiếu của công ty niêm yết ở Việt Nam	Tham gia	Mã số ĐTHV2022/016, QĐ số 235/QĐ-HVTC ngày 30/03/2022 Cấp cơ sở (HVTC)	2022	13/12/2022 Xuất sắc
14.	Nghiên cứu hoạt động kiểm toán nội bộ tại các doanh nghiệp việt nam	Tham gia	Mã số ĐTHVCC/002, QĐ số 226/QĐ-HVTC ngày 30/03/2022 Cấp cơ sở (HVTC)	2022	13/12/2022 Xuất sắc
15.	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong kiểm toán báo cáo tài chính	Đồng chủ nhiệm	Mã số ĐTHVCC/007, QĐ số 226/QĐ-HVTC ngày 30/03/2022 Cấp cơ sở (HVTC)	2022	26/12/2022 Xuất sắc

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
16.	Hoàn thiện hoạt động quản trị rủi ro tại các doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay	Tham gia	Mã số ĐTHV2022/132, QĐ số 235/QĐ-HVTC ngày 30/03/2022 Cấp cơ sở (HVTC)	2022	21/12/2022 Xuất sắc
17.	Nghiên cứu các nhân tố tác động tới chất lượng thông tin kế toán tại các doanh nghiệp Việt Nam	Đồng chủ nhiệm	Mã số ĐTHVCC/020, QĐ số 438/QĐ-HVTC ngày 31/05/2022 Cấp cơ sở (HVTC)	2022	26/12/2022 Xuất sắc
Nhóm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ					
18.	Hoàn thiện thể chế thị trường dịch vụ kế toán – kiểm toán Việt Nam	Đồng chủ nhiệm	Mã số: BTC/ĐT/2018-04; Cấp Bộ Tài chính	8/2018 - 8/2019	27/8/2019 Khá
19.	Tăng cường kiểm toán nội bộ tại các công ty đại chúng nhằm nâng cao chất lượng báo cáo tài chính	Chủ nhiệm	Mã số: BTC/ĐT/2019-51; Cấp Bộ Tài chính	12/2019 - 12/2020	24/12/2020 Giỏi
20.	Xây dựng bộ chỉ số đánh giá mức độ minh bạch thông tin trên báo cáo tài chính của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	Chủ nhiệm	Mã số: BTC/ĐT/2021-56; Cấp Bộ Tài chính	12/2021 - 12/2022	23/12/2022 Khá

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS tháng 11/2015							
	Bài báo công bố trên Tạp chí khoa học trong nước							
1.	Trao đổi về quy trình đánh giá rủi ro tiềm tàng trong KTNB BCTC doanh nghiệp bảo hiểm	01	Tác giả chính	Tạp chí nghiên cứu Tài chính Kế toán ISSN: 1859-4093			02 (103), tr. 34-37	02/2012

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
2.	Khái quát những vấn đề cơ bản về kiểm toán nội bộ	02	Tác giả chính	Tạp chí kế toán và kiểm toán ISSN: 1859-1914			01(100) tr. 10,11,14	01/ 2012
3.	Một số vấn đề cần lưu ý khi nghiên cứu và đánh giá về hệ thống KSNB trong kiểm toán BCTC hợp nhất của các DN hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con	01	Tác giả chính	Tạp chí kế toán và kiểm toán ISSN: 1859-1914			07 (130), tr. 23-25	7/ 2014
4.	Kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất của các doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con - Những vấn đề cần lưu ý	01	Tác giả chính	Tạp chí nghiên cứu Tài chính Kế toán ISSN: 1859-4093			08 (133), tr. 19-21	8/ 2014
II	Sau khi được công nhận TS tháng 11/2015							
Bài báo công bố trên Tạp chí khoa học quốc tế								
5.	Studying the factors affecting online payment decision a case of Vietnamese customers	3		Journal of Management Information and Decision Sciences ISSN 1532-5806 https://www.abacademies.org/articles/Studying-the-factors-affecting-online-payment-decision-a-case-of-Vietnamese-customers-1532-5806-22-1-124.pdf	Scopus Q4 (1.2)	09	Vol.22 Issue.1, pp.43-54	3/ 2019
6.	Determinants affecting tax compliance: A case of enterprises in Vietnam	3		Academy of Accounting and Financial Studies Journal ISSN 1528-2635 https://www.abacademies.org/articles/Determinants-Affecting-Tax-Compliance-A%20Case-of-Enterprises-In-Vietnam-1528-2635-23-3-387.pdf	Scopus Q4 (1.4)	13	Vol.23 Issue 3, 2019	6/ 2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
7.	Strengthening internal audit at public companies to improve the quality of financial statements: A case study of Hanoi Stock Exchange, Vietnam	3	Tác giả chính	Academy of Strategic Management Journal ISSN: 1939-6104 https://www.abacademies.org/articles/Strengthening-internal-audit-at-public-companies-to-improve-the-quality-of-financial-statements-a-case-study-of-hanoi-stock-exchange-Vietnam-1939-6104-19-6-625.pdf	Scopus Q2 (2,1)	02	Vol.19 Issue 6, 2020	12/ 2020
8.	The use of internal control systems and codes of conduct as anti-corruption practices: Evidence from Vietnamese firms	3		Baltic Journal of Management ISSN 1746-5265 https://doi.org/10.1108/BJM-09-2020-0338	ISI (SSCI) Scopus: Q2 (3,8)	14	Vol. 16 No. 2, pp. 173-189	12/ 2020
9.	Factors affecting disclosure of Information: empirical evidence from Listed companies on Vietnam Stock Exchange	2	Tác giả chính	Academy of Accounting and Financial Studies Journal ISSN1528-2635 https://www.abacademies.org/articles/Factors-affecting-disclosure-of-information-empirical-evidence-from-listed-companies-on-vietnam-stock-exchange-1528-2635-26-4-350.pdf	Scopus: Q4 (1,4)		Vol.26, Issue 4 pp 1-23	4/ 2022
10.	The enduring effect of formalization on firm-level corruption in Vietnam: The mediating role of internal control	4		International Review of Economics & Finance ISSN 1059-0560 https://doi.org/10.1016/j.iref.2022.06.021	ISI (SSCI) Scopus: Q1 (3,399)	03	Vol.82, Issue 6 Pages 364-373,	6/ 2022
11.	Factors Affecting the Quality of Accounting Information on Financial Statements: Evidence from Vietnamese Enterprises	3	Tác giả chính	International Journal of Research in Finance and Management ISSN(E): 2617-5762 https://doi.org/10.33545/26175754.2022.v5.i2d.189	-		Vol. 5, Issue 2 Pp 304-315	7/ 2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
12.	Research on Factors Affecting the Application of Artificial Intelligence in audit: Evidence from Vietnamese Auditing Firms	3	Tác giả chính	Res Militaris – Social science Journal ISSN: 2265-629 https://resmilitaris.net/menu-script/index.php/resmilitaris/article/view/2338/1954	Scopus: Q4 (0,7)		vol.12, No.5, 2022 pp.898-912	12/2022
13.	Factors Governing the Effectiveness of Internal Audit Activities at Enterprises: Evidence from Vietnamese Enterprises.	2	Tác giả chính	Res Militaris – Social science Journal. ISSN: 2265-6294 https://resmilitaris.net/menu-script/index.php/resmilitaris/article/view/2105/1754	Scopus: Q4 (0,7)		vol.13 No.2 pp. 282-299	01/2023
Bài báo công bố trên Tạp chí khoa học trong nước								
14.	Tác động của CNTT đến hiệu quả hoạt động của các hãng kiểm toán	2	Tác giả chính	Tạp chí kế toán và kiểm toán ISSN: 1859-1914			12 (207), tr. 11-14	12/2020
15.	Covid-19 and the trend of changes in internal audit	3	Tác giả chính	Vietnamese's Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			01 (9), tr.64-67	01/2021
16.	Kiểm toán báo cáo tài chính trong trường hợp đơn vị không hoạt động liên tục	2		Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			3 (748), tr.110-112	Kỳ 1 3/2021
17.	Vai trò của kiểm toán nhà nước trong việc phòng chống tham nhũng: kinh nghiệm từ Trung Quốc	3	Tác giả chính	Tạp chí nghiên cứu Tài chính Kế toán ISSN: 1859-4093			04 (225), tr. 74-77	4/2022
18.	Hoạt động quản trị rủi ro trong các doanh nghiệp Việt Nam hiện nay: Thực trạng và một số khuyến nghị	2	Tác giả chính	Tạp chí nghiên cứu Tài chính Kế toán ISSN: 1859-4093			01 (234), tr. 26-29	01/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
19.	R-squared as the measure of return synchronicity: a review of empirical literature	2		Vietnamese's Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			03 (22), tr. 55-60	3/2023
20.	Kiểm soát nội bộ tại các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	6		Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			3 (797), tr.42-46	Kỳ 1 3/2023
Bài báo khoa học đăng Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế								
21.	Vai trò của kiểm toán nội bộ đối với quản trị doanh nghiệp	3		Hội thảo quốc tế về tăng cường hiệu lực KTNB ISBN: 978-604-79-1889-8			tr.100-110	8/2018
22.	Misstatements prediction on financial statements of listed real estate companies on the Vietnam stock market	3	Tác giả chính	International Conference (SEDBM2018) ISBN13: 978-090-08-2207-0			tr.255-267	11/2018
23.	Factors Affecting Audit Firm's Choice among Enterprises in Vietnam	2	Tác giả chính	International Conference (IFRAC2019); ISBN: 978-604-79-2279-6			tr.543-550	12/2019
Bài báo khoa học đăng Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia								
24.	Nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế	3	Tác giả chính	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia về Kế toán Kiểm toán (VCAA2021) 978-604-33-0149-6			tr. 970-979	12/2021

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không.

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không.

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học: Tham

gia hỗ trợ xây dựng chương trình đào tạo chất lượng cao ngành kế toán, chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp theo định hướng ACCA.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học thay thế:
Không

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2023

Người đăng ký



Vũ Thị Phương Liên